

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I
và nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II năm học 2025 - 2026

Căn cứ Công văn số 2616/SGDĐT-GDMNTH ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026.

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND xã về Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông trên địa bàn xã Thanh An.

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH- THNH, ngày 6/9/2025 của Hiệu trưởng trường TH Noong Hết về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ vào Kế hoạch và kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2025-2026 của nhà trường.

Trường Tiểu học Noong Hết báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2025 – 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HỌC KỲ I

I. TÌNH HÌNH CHUNG.

1. Thuận lợi

- Từ ngày 01/7/2025, thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo tổ chức chính quyền hai cấp, các xã Noong Hết, Sam Mứn và Thanh An cũ được sáp nhập thành một đơn vị hành chính mới mang tên xã Thanh An. Trụ sở xã Thanh An đặt tại địa điểm trụ sở cũ của xã Noong Hết (cũ). Theo đó, Trường Tiểu học xã Noong Hết được đổi tên thành Trường Tiểu học Noong Hết.

- Khu vực xã Noong Hết (nay thuộc xã Thanh An) đã đạt chuẩn nông thôn mới từ năm 2016, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và là tiền đề thuận lợi để thực hiện đổi mới giáo dục.

- Trường luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể và nhân dân. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học từng bước được đầu tư, đảm bảo phục vụ tốt việc triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Trình độ dân trí tại địa phương có bước nâng lên rõ rệt. Các tổ chức xã hội,

đoàn thể và cá nhân tích cực tham gia hỗ trợ giáo dục, góp phần tạo dựng môi trường học tập thuận lợi, thân thiện và an toàn cho học sinh.

- Về cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên, nhân viên tương đối đồng đều. Có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiều kinh nghiệm quản trị, cũng như dạy, học và thực hiện các nhiệm vụ trong nhà trường đạt hiệu quả.

2. Khó khăn

- CTGDPT 2018 hiện đã được triển khai đồng bộ ở tất cả các khối lớp cấp tiểu học. Trong giai đoạn tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng triển khai chương trình, nhà trường cần cụ thể hóa các mục tiêu giáo dục, tăng cường tổ chức hoạt động dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; giúp các em biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn, hình thành kỹ năng sống và phát triển toàn diện. Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế - xã hội địa phương còn nhiều khó khăn, thu nhập của người dân còn thấp, sự quan tâm của một bộ phận phụ huynh đối với việc học của con em còn hạn chế, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến việc nâng cao chất lượng giáo dục và triển khai hiệu quả chương trình mới.

- Địa bàn dân cư rộng, đời sống người dân còn khó khăn, mặt bằng dân trí không đồng đều.

- Một số khu vực trên địa bàn xã còn tiềm ẩn nguy cơ về tệ nạn xã hội như buôn bán, vận chuyển chất ma túy, nghiện hút... ảnh hưởng đến môi trường giáo dục và an ninh trật tự tại địa phương.

- Một số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt: cha mẹ vi phạm pháp luật đang chấp hành án phạt tù, một số em có cha mẹ đi làm ăn xa, các em phải sống với ông bà hoặc người thân, thiếu sự chăm sóc đầy đủ (toàn trường có 25 em hưởng theo NĐ 66/2025-NĐCP; 87 HS thuộc hộ nghèo và thôn bản khó khăn được hưởng theo NĐ 238/2025-NĐCP; 01 em HS khuyết tật hưởng chế độ theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính;

- Hiện tại một số hạng mục của nhà trường đã xuống cấp như: 04 phòng học bộ môn; phòng Thư viện - thiết bị; thiếu Phòng Khoa học – Công nghệ, 01 phòng hỗ trợ học sinh khuyết tật, bãi tập đạt chuẩn theo trường chuẩn quốc gia. Nhà vệ sinh của CBGV chưa kiên cố.

- Về kinh phí: Chưa có nhiều kinh phí cho tổ chức hoạt động của các CLB...

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

1. Công tác quản lý, chỉ đạo; hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục

Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa

phương để ban hành, chỉ đạo và triển khai các nhiệm vụ giáo dục đào tạo năm học 2025-2026 trên đại bàn xã như:

Kế hoạch số 1126/SGDDT – GDMN ngày 23/04/2025 của SGDDT tỉnh Điện Biên về việc V/v huy động trẻ mầm non đến trường và tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2025-2026. Trong đó nhà trường huy động 85/70 em tăng so với chỉ tiêu giao là 15em do học sinh nơi khác chuyển đến học tại trường vượt chỉ tiêu được giao.

Nhà trường đã tham mưu ban hành văn bản số 07/KH-TrTH, ngày 6/9/2025 của trường tiểu học Noong Hẹt về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026; Kế hoạch số 01/KH-TrTH, ngày 16/8/2025 về Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Kế hoạch số 06/KH-TrTH, ngày 22/9/2025 về Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026.

Tham mưu với Đảng Ủy, HĐND, UBND xã Thanh An tu sửa cơ sở vật chất nhà trường.

Tham mưu công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

Triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT đối với lớp 1,2,3,4,5.

- Ban giám hiệu nhà trường đã xây dựng, triển khai và quản lý, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch năm học 2025-2026 tới toàn thể CBGV, NV trong trường. Chỉ đạo, tạo điều kiện để đội ngũ giáo viên triển khai linh hoạt, sáng tạo các hình thức tổ chức dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học.

Trong suốt học kì I, nhà trường đã tập trung chỉ đạo đảm bảo chất lượng dạy học một cách bền vững, gắn hoạt động dạy học với việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: tổ chức các cuộc giao lưu học sinh giỏi: IOE khối 1,2,3,4,5, thi Violympic, Trạng nguyên Tiếng Việt, Vioedu, kỹ năng sống cho HS các khối lớp... các câu lạc bộ tích cực hoạt động. Tổ chức các buổi hoạt động trải nghiệm gói làm búp bê, vẽ tranh, các chương trình giao lưu văn nghệ, thể thao, Rung chuông vàng, Hội chợ xuân, tri ân gia đình chính sách, ... cho học sinh toàn trường.

- Thực hiện tốt việc xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra năm học; kiểm tra và xử lý các vi phạm. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Nhà trường đã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra thường xuyên; kiểm tra định kì, đảm bảo phù hợp với đặc điểm tình hình của học sinh, đánh giá đúng chất lượng học tập của học sinh. Công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề hoạt động sư phạm, và các nội dung khác thực hiện theo đúng quy định. Kịp thời giải quyết đúng quy định các nguyện vọng, phản ánh của nhân dân, không để xảy ra tình trạng đơn thư tố cáo, khiếu nại.

- Đánh giá việc tổ chức các kỳ thi.

Nhà trường đã tổ chức thành công, đảm bảo tính công bằng, khách quan, phản

ánh đúng chất lượng đội ngũ, chất lượng học sinh qua các kì kiểm tra định kì, các cuộc thi, giao lưu của học sinh, điển hình: cuộc thi kiểm tra định kì giữa học kì 1, cuối học kì 1; giao lưu học sinh giỏi cấp trường, các cuộc thi Violympic, Trạng nguyên Tiếng Việt, IOE trên mạng cấp xã.

- Nhà trường luôn giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II và thư viện trường học tiên tiến, đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

- Công tác pháp chế, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trường học; các cơ chế, chính sách về giáo dục và đào tạo.

- Nhà trường căn cứ các văn bản QPPL của UBND tỉnh Điện Biên đang thực hiện liên quan đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh. Xây dựng hướng dẫn cụ thể, chi tiết để triển khai thực hiện đối với giáo viên và học sinh tại đơn vị.

Ra Quyết định phân công lãnh đạo phụ trách công tác pháp chế, xây dựng và triển khai kế hoạch công tác PBGDPL năm học 2025 - 2026, trong đó lồng ghép việc triển khai, tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên về Nghị quyết 29/NQ-TW Nghị quyết 44/NQ-CP và Quyết định số 2653/QĐ-BGD&ĐT và các văn bản QPPL về giáo dục mới được ban hành.

- Công tác phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân trong thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục đào tạo ở đơn vị, địa phương.

Tích cực phối hợp với UBND xã Thanh An, công an xã, đoàn thanh niên xã, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh như: Phòng chống xâm hại trẻ em, thực hiện an toàn giao thông, công trường an toàn, phòng chống các tệ nạn, bạo lực học đường, phòng cháy chữa cháy...

- Tuyên truyền tới phụ huynh học sinh công tác giáo dục của nhà trường, vận động nhân dân thực hiện tốt các công tác xã hội hóa giáo dục. Triển khai nhiệm vụ năm học đến phụ huynh học sinh các lớp (niêm yết công khai kế hoạch giáo dục nhà trường trên bảng tin).

- Công tác cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo.

- Nhận thức đúng về vai trò, nhiệm vụ của công tác cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo; và có thái độ chuẩn mực, trách nhiệm trong công việc được giao, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình làm việc; thực hiện tốt hệ thống hồ sơ công việc, hồ sơ sổ.. đáp ứng nhu cầu ứng dụng chữ ký số, nộp lưu trữ văn bản điện tử, ...

- Đánh giá việc xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông năm học 2025-2026 của đơn vị. Kết quả truyền thông nội bộ, tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt trong thực hiện nhiệm vụ năm học.

Thực hiện có hiệu quả trong việc xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông năm học 2025- 2026 của nhà trường. Các hoạt động truyền thông thông qua việc giao lưu, gặp mặt và thông qua các trang mạng xã hội đã tăng cường sự tương

tác, gắn kết giữa gia đình – nhà trường, nhà trường – xã hội, qua đó lan tỏa các hoạt động, nêu gương người tốt việc tốt cũng như khẳng định được vai trò của nhà trường trong việc thực hiện một mục tiêu giáo dục.

- Thực hiện các quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; đưa thông tin và phát ngôn trên mạng xã hội.

Tập trung truyền thông chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp Luật của Nhà nước về công tác giáo dục. Thực hiện nghiêm túc các quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc việc công khai theo Thông tư 09/2024/TT- BGDĐT của Bộ Giáo Dục và Đào tạo về việc ban hành Qui định về công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Những điểm mới, sáng tạo trong công tác quản lý, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường:

Nhà trường luôn đề cao thực hiện nhân quyền, hợp tác, dân chủ, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau giữa học sinh với học sinh, giáo viên với học sinh; giáo viên với giáo viên, giáo viên với phụ huynh học sinh.

Minh bạch, công khai trong quản lý, tạo cơ hội và khuyến khích CBGV, HS phát huy thế mạnh của cá nhân.

Nhà trường coi giáo dục là trách nhiệm của toàn xã hội, của tất cả mọi người vì vậy luôn chú trọng đẩy mạnh phối hợp mật thiết giữa gia đình – nhà trường – xã hội tập trung nhiều vào giáo dục kỹ năng sống và tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Những mô hình thực hiện các phong trào thi đua trong năm học:

Nhà trường đã thực hiện nhiều mô hình, việc làm mới, thiết thực trong các phong trào thi đua nhằm nâng cao chất lượng dạy – học như: mô hình Cùng bạn vươn lên (Phân nhóm học sinh cùng học, cùng rèn luyện giúp đỡ nhau tiến bộ); Câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ Em yêu Toán học....Đặc biệt là mô hình dạy học UDCNTT khai thác các phần mềm Canva, AL, chuyển VB thành giọng nói, Plecker...trong dạy học cuốn hút được sự tham gia hứng thú học tập của HS.

- Hạn chế và nguyên nhân: Không

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐƯỢC GIAO

Quy mô trường lớp, học sinh năm học 2025- 2026

Khối lớp	KH giao		Thực hiện				Tăng giảm so với 2024 - 2025	
	SL	Số HS	SL	Số HS	DT	KT	SL	Số HS
Khối 1	2	70	3	85	27	0	Tăng 01	Tăng 15
Khối 2	2	58	2	59	26	0	0	Tăng 01

Khối 3	3	82	3	85	35	0	0	Tăng 03
Khối 4	3	72	3	73	26	1	0	Tăng 01
Khối 5	3	82	3	85	34	1	0	Tăng 03
Tổng	14	364	14	387	148	2	Tăng 01	Tăng 23

- Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường năm học 2025 – 2026 so với kế hoạch được giao tăng 23 học sinh đảm bảo và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch

- Tổng số CB, GV, NV: 27 (02đc GV đã nghỉ hưu từ 01/12/2025). Trong đó còn: cán bộ quản lý: 2; giáo viên: 22; nhân viên: 3; Đội ngũ giáo viên nhà trường đủ về số lượng các loại hình theo quy định.

- Tổng số đảng viên hiện có: 21 đ/c.

* Phòng học :

Tổng số phòng học: 14 phòng, tỉ lệ 01 phòng học/lớp. Trong đó: phòng kiên cố: 11 phòng, bán kiên cố: 3 phòng.

* Khối phòng phục vụ học tập

Tổng số phòng chức năng: 06 phòng. Trong đó: 01 phòng Ngoại ngữ, phòng Mỹ thuật 01, phòng Âm nhạc 01, 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị, 01 nhà đa năng.

* Khối phòng hành chính

Tổng số phòng: 05 phòng. Trong đó: 02 phòng BGH, 01 phòng y tế học đường, 01 nhà kho, 01 phòng bảo vệ.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

1. Các nhiệm vụ chung

1.1. Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh; đảm bảo an toàn trường học.

- Thực hiện tốt công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh; HS ngoan, lễ phép, tích cực tham gia các cuộc vận động và phong trào thi đua do nhà trường phát động.

- Nhà trường đã làm tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho đội ngũ CBGVNV và học sinh nên trong năm học vừa qua không có trường hợp nào vi phạm đạo đức nhà giáo.

1.2. Giải pháp nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống: Kỹ năng phòng chống tai nạn giao thông, phòng tránh đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại, bạo lực... Trong năm học vừa qua không có trường hợp học sinh xảy ra tai nạn.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 2136/QĐ-SGDĐT ngày 29/5/2020 của Sở GD&ĐT và Ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan đơn vị trường học và quy tắc ứng xử của CC, VC, học sinh, sinh viên ngành GD&ĐT Điện Biên.

- Tổ chức tốt các hoạt động GD của nhà trường. Các lớp rà soát, phân loại học sinh và phụ đạo, bồi dưỡng, bổ sung kiến thức cho học sinh ngay từ đầu năm học.

- Đến cuối học kỳ I không có học sinh nào bỏ học.

1.3. Đánh giá việc thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục đầu năm học

- Đảm bảo việc thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục đầu năm học 2025-2026 theo hướng dẫn.

1.4. Công tác phổ cập giáo dục – xóa mù chữ.

- Nhà trường duy trì PCGDTH mức độ 3 – XMC mức độ 2. Đảm bảo tính chính xác về hồ sơ điều tra phổ cập.

1.5. Công tác giáo dục dân tộc, giáo dục vùng đặc biệt khó khăn.

148/387 học sinh dân tộc tham gia học tập tích cực và học sinh dân tộc được hưởng chế độ theo quy định.

100% các em được tham gia học tập tăng cường TV qua các tiết học.

1.6. Triển khai thực hiện công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục.

Tổ chức khảo sát chất lượng đầu năm nghiêm túc theo Kế hoạch.

Nhà trường xây dựng Kế hoạch số 04/KH-TrTH ngày 10/9/2025 về việc triển khai Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục Năm học 2025 – 2026 tới từng CBGV, NV.

Tiến hành bàn giao chất lượng HS từng lớp ngay từ đầu năm học và có giải pháp nâng cao chất lượng GD theo từng giai đoạn.

1.7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục.

- 100% GV nhà trường biết UDCNTT trong giảng dạy trực tuyến.

- Khai thác tốt các phần mềm của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai theo cấp học, đặc biệt là phần mềm phổ cập giáo dục, phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục; hồ sơ số trên Vnedu.

- BGH thực hiện UDCNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; khai thác hệ thống quản lý hành chính điện tử kết nối Sở GD&ĐT; PVH xã và trường.

- Giáo viên thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá.

- 100% GV xây dựng, sử dụng kho tư liệu, bài giảng điện tử, bài trình chiếu. Đặc biệt là GV thực hiện tốt việc dạy học UDCNTT khai thác các phần mềm Canva, AL, chuyển VB thành giọng nói, Plecker...trong dạy học cuốn hút được sự tham gia hứng thú học tập của HS.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho CBGVNV và HS.

- 100% học sinh thực hiện chi trả không dùng tiền mặt; 100% GV và HS thực hiện tốt việc định danh đồng bộ trên CSDL với khu dân cư.

1.8. Việc thực hiện chế độ chính sách hiện hành đối với học sinh:

- Toàn trường có 25 em hưởng theo NĐ 66/2025-NĐCP; 87 HS thuộc hộ

nghèo và thôn bản khó khăn được hưởng theo NĐ 238/2025-NĐCP; 01 em HS khuyết tật hưởng chế độ theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính;

- Các hoạt động y tế trường học; Công tác giáo dục thể chất, GDQP-AN, tổ chức các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, TDTT...

100% HS được khám sức khỏe định kỳ. Tuyên truyền tốt công tác phòng chống dịch bệnh. Không có dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc dạy lồng ghép nội dung GDQPAN theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học và các nội dung lồng ghép khác.

- Nhà trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc công tác GDTC, tham gia các hoạt động TDTT trong nhà trường như: thành lập đội tuyển và bồi dưỡng thường xuyên các môn thể thao như: Pickleball,...trường có đội văn nghệ xung kích biểu diễn tốt trong các hội nghị, sinh hoạt tập thể. Tham gia Thi Kể chuyện đạt giải Ba.

- Công tác phát triển đảng trong trường học:

TT	Cấp học/ Đơn vị	Số lượng CBQL, NG, NV	Số lượng đảng viên	Tỷ lệ (%)	Số trường học có đảng bộ	Số trường học có chi bộ	Số trường học có chi bộ ghép
1	TH Noong Hẹt	27	21	77,8	0	1	0

- Liên đội hoạt động tích cực sôi nổi với 8 sao Nhi đồng và 6 Chi đội.

* Hạn chế và nguyên nhân. Không

2. Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả của giáo dục thường xuyên.

2.1. Giáo dục tiểu học

*** Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo**

- Tổng số 14 lớp, 387 học sinh.

- Tỷ lệ học sinh/lớp: 27,6 hs/lớp.

- Hạn chế: không

- Tình hình học sinh bỏ học trong HKI: không

* Triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (đối với lớp 1,2,3,4,5).

- Nhà trường đã tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học theo công văn Số: 2345/BGDĐT-GDTH V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

- Thực hiện tốt việc triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

mới, thực hiện nội dung giáo dục địa phương...

*** Các lớp tích cực bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh học yếu kém.**

- Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu: Nhà trường đã tuyển chọn học sinh năng khiếu các môn để tổ chức bồi dưỡng. Trong HKI đã tổ chức cho học sinh khối 3,4,5 thi IOE cấp trường, kết quả có 35 em tham gia thi cấp xã đạt kết quả cao. 100% các lớp có HS tham gia thi TNTV, Toán, Vioedu trên mạng... khối 1,2,3,4,5 cấp xã. Tổ chức nghiêm túc cuộc thi giao lưu trên mạng khối 1,2,3,4,5 cụ thể:

STT	Toán trên Internet	Trạng Nguyên Tiếng Việt	Thi IOE
Khối 1	22	11	
Khối 2	13	8	
Khối 3	22	18	15
Khối 4	20	16	10
Khối 5	14	22	10
Tổng số	91	75	35

- Các lớp duy trì tốt việc phụ đạo học sinh học yếu trong từng tiết học về kỹ năng đọc, viết, tính.

- Nhà trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc việc dạy lồng ghép nội dung GDQPAN, phòng chống thiên tai tại UPBĐKH, GD Lý tưởng CM, phòng chống xâm hại, bạo lực, Khung NLS, CDS... trong các môn học, dạy HS cách làm bài tập làm văn theo hướng mở, dạy mở rộng vốn từ.

- GV thực hiện vận dụng các phương pháp dạy học có UDCNTT trong dạy học

- Đánh giá kết quả, chất lượng giáo dục HK I; so với năm học trước.

a) Đánh giá theo năng lực, phẩm chất:

TS HS	TS HS	Năng lực cốt lõi										Phẩm chất chủ yếu				
		Năng lực chung			Năng lực đặc thù											
		Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn Ngữ	Tính toán	Khoa học	Công nghệ	Tin học	Thẩm mĩ	Thể chất	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm
387	T	277	289	273	277	272	279	171	169	283	282	378	376	296	321	306
	Đ	102	97	106	105	108	106	71	73	104	104	9	11	89	66	81
	CCG	8	1	8	5	7	2	1	1	0	1	0	0	2	0	0

b) *Chất lượng hai môn Toán, Tiếng Việt:*

TT	TS HS	TOÁN						TIẾNG VIỆT						KT
		HTT		HT		CHT		HTT		HT		CHT		
		SL	%	SL	%	SL	TL	SL	%	SL	%	SL	%	
1	85	66	77,7	19	22,3	0		62	72,9	21	24,7	2	2,4	
2	59	34	57,6	24	40,7	1	1,7	39	66,1	18	30,5	2	3,4	
3	85	64	75,3	20	23,5	1	1,2	62	72,9	22	25,9	1	1,2	
4	73	49	67,1	20	27,4	4	5,5	51	69,9	19	26,0	3	4,1	1
5	85	55	64,7	28	32,9	2	2,4	52	61,2	33	38,8	0	0	1
TS	387	268	69,3	111	28,6	8	2,1	266	68,7	113	29,2	8	2,1	

- Chất lượng giáo dục toàn diện HS HKI đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch.

2.2. Đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả của giáo dục thường xuyên

- CBGV tham gia bồi dưỡng thường xuyên đầy đủ. Lựa chọn Modun sát với tình hình thực tế.

Hạn chế và nguyên nhân: không

2.3. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh

- Thực hiện chương trình tiếng Anh hệ 10 năm: Tổng số 9 lớp, 243 học sinh.
 - Tiếng Anh tự chọn cho 5 lớp khối 1,2 với 144 học sinh.
 - Công tác bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ngoại ngữ phổ thông đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ hệ 10 năm: Trường có 2 giáo viên ĐH ngoại ngữ.

- Việc đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh: Kiểm tra theo Quyết định 1479/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2016 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh.

* Chất lượng môn Tiếng Anh HKI.

TS HS	Tiếng Anh (bắt buộc)						KT
	HTT		HT		CHT		
	SL	%	SL	%	SL	TL	
243	174	71,7	68	27,9	1	0,4	2KT

- Nhà trường có 1 phòng ngoại ngữ với tổng số 30 cabin, có đầy đủ hệ thống âm thanh, phần mềm, học liệu. Sử dụng phòng ngoại ngữ để dạy kỹ năng nghe nói cho học sinh.

- Hạn chế và nguyên nhân: có 10 cabin đã hỏng không sử dụng được, hệ thống âm thanh hỏng.

3. Công tác nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Tổng số cán bộ quản lý: 02đc, 22đc giáo viên, 02 nhân viên, trong đó: Cán bộ quản lý hiện có 02 người; Giáo viên hiện có 22 người; Nhân viên hiện có 03 người, số CBQL, GV, nhân viên thiếu so với định mức đảm bảo đạt tỉ lệ 1,5. Số đảng viên hiện có 21 người, tỷ lệ 77,8%.

- Thực hiện nghiêm túc việc rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ, Kế hoạch số 3029/KH-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh.

- Trong năm học nhà trường không có CBQL, nhà giáo vi phạm đạo đức, quy chế làm việc và văn hóa công sở. CBGVNV thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện quy chế làm việc và văn hóa công sở.

*** Công tác tổ chức, sắp xếp đội ngũ GVNV:**

- Công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: 22/22đc GV đạt trình độ Đại học.

- 100% CBQL, GV tham gia bồi dưỡng thường xuyên đầy đủ; nhà trường đã tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ; CBGV tham gia chuyên đề cấp huyện trực tuyến đầy đủ.

- Có 22/25 CBGV đã tham gia bồi dưỡng chứng chỉ, bằng ngoại ngữ, 25/25 CBGV đã tham gia bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp.

- Nhà trường tiếp tục phấn đấu nâng cao chất lượng đội ngũ CBGV, tạo điều kiện để giáo viên tham gia học tập nâng chuẩn.

CBQL có trình độ đào tạo trên chuẩn 02 đ/c; CBGV,NV có trình độ đào tạo đạt chuẩn: 23;

- Tiếp tục củng cố xây dựng, đổi mới quản lý giáo dục từ BGH đến giáo viên. Làm việc theo nền nếp, kỷ cương, trật tự nghiêm minh. Thực hiện chi trả đầy đủ chế độ của CBGV theo quy định.

- Đến cuối năm 2025 có 100% CBQLGV có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên, trong đó có gần 10% trên chuẩn.

- Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học: Mỗi GV có 1 báo cáo đổi mới triển khai tại trường trong năm học.

* Hạn chế nguyên nhân: Không

4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

- Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ đổi mới Chương trình GDPT 2018 và thực hiện dạy học 2 buổi/tuần.

- Nhà trường đã được đầu tư tu sửa dãy nhà 05 phòng học.

- 14/14 phòng học, phòng chức năng đã thực hiện trang trí: quét sơn, trang trí đẹp.

- Mua giỏ cây treo tường, trang trí bồn hoa cây cảnh, tu sửa hệ thống điện các phòng học, sửa chữa máy tính máy chiếu, máy photo...

* Sách học sinh và sách giáo viên : Nhà trường đảm bảo đầy đủ sách giáo

khoa, sách giáo viên cho CBGV, HS ngay từ đầu năm học.

* Thiết bị dạy học

Số lượng bộ thiết bị dạy học tối thiểu: 1 bộ/lớp

Số thiết bị dạy học tự làm: 15

Trang bị màn hình tương tác thông minh cho việc dạy học (12/14 lớp).

+ Máy chiếu vật thể: 07

+ Tăng âm loa, đài: 02 bộ.

- Trường có sân chơi đảm bảo tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Nhà kho: 02; có lán xe cho GV và HS. Nhà vệ sinh GV, HS, nguồn nước sạch đảm bảo.

* Thiết bị văn phòng

Số lượng máy Fotocopy: 01 máy mới

Máy chiếu: 21 máy

Máy tính phục vụ công tác quản lý: 2 máy

Số máy tính phục vụ học Tin học và Ngoại ngữ: 26 máy

- CBGV khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, quản lý tài sản công.

- Nhà trường rất quan tâm đến việc đầu tư xây dựng cảnh quan, môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

* Hạn chế và nguyên nhân: Trường còn thiếu 01 phòng khoa học, một số phòng học văn hóa chật hẹp so với số lượng học sinh, nhà vệ sinh GV đã xuống cấp.

5. Công tác xã hội hóa giáo dục

- Nội dung đã triển khai: Triển khai KH vận động tài trợ tới toàn trường và các cơ quan ban ngành liên quan.

- Kết quả vận động tài trợ đạt: Nhà trường thực hiện nghiêm túc và hiệu quả công tác vận động tài trợ, hỗ trợ GV, HS có HCKK. Tu sửa hạng mục nhỏ về CSVC trong trường.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- HKI năm học 2025- 2026, trường đã tập trung triển khai thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ học kì, cụ thể:

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường có lập trường tư tưởng vững vàng, thực hiện tốt đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tâm huyết với nghề, có trách nhiệm cao. Kỷ cương nề nếp nhà trường được củng cố và giữ vững.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch, nhiệm vụ năm học, tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Giữ vững tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, phổ cập GDTH mức độ 3, XMC mức độ 2.

- Huy động và duy trì tốt số lượng học sinh, đảm bảo kế hoạch UBND xã giao là 14 lớp với 387/364 học sinh tăng 23 học sinh so với chỉ tiêu được giao.
- Chất lượng các mặt giáo dục của học sinh nhà trường đảm bảo, tỷ lệ học sinh hoàn thành tốt các môn học cao hơn so với năm trước.
- Chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng được yêu cầu của giáo dục trong giai đoạn hiện nay.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác các phần mềm trong quản lý và giảng dạy.

Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch khảo sát và nâng cao chất lượng GD.

2. Những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở cơ sở, đơn vị: Không

3. Hạn chế và nguyên nhân: Không

PHẦN THỨ II

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025 - 2026

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT đối với lớp 1,2,3,4,5.
- Tiếp tục làm tốt công tác duy trì sĩ số học sinh, đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch giao: 14 lớp với 387 học sinh, không để học sinh bỏ học.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và đảm bảo ATTH cho học sinh.
- Chỉ đạo giáo viên luyện tập cho đội tuyển giao lưu Toán, Tiếng Việt, tiếng Anh khối 1,2,3,4,5 và các cuộc thi giao lưu trên mạng các cấp và cuộc thi Giáo viên dạy giỏi cấp xã đạt kết quả cao. Nâng cao chất lượng dạy và học đáp ứng tiêu chí trường chuẩn QG mức độ 2.
- Tích cực thực hiện tốt việc UD CNTT, khai thác các phần mềm AI, Canva, Chat.gpt... sử dụng phần mềm CSDL, Vnedu hiệu quả trong công tác.
- Chỉ đạo kiểm tra học kỳ II, kết thúc chương trình và tổng kết năm học 2025-2026 đúng thời gian theo quy định. Thực hiện kiểm tra đánh giá theo Thông tư 27/2020 của Bộ GD&ĐT.
- Thực hiện nghiêm công tác kiểm định chất lượng giáo dục, nâng cao tiêu chí xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.
- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời chế độ chính sách cho GV và học sinh.
- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo.
- Nâng cao chất lượng các hoạt động của Đội, sao, hđ TDTT, văn nghệ, các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.
- Thực hiện nghiêm túc quy định về soạn giảng của Hiệu trưởng 2 tiết/tuần, phó hiệu trưởng: 4 tiết/tuần.
- Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch nâng cao chất lượng GD sau khảo sát.
- Xây dựng tốt trường trường học đảm bảo về an ninh trật tự, an toàn.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Tiếp tục quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị nhiệm vụ năm học của các cấp. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành. Tăng cường xây dựng khối đoàn kết nội bộ trường học.

- Nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý chỉ đạo, tăng cường kiểm tra hoạt động chuyên môn của nhà trường, chỉ đạo giáo viên dạy học sát đối tượng.

- Triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho học sinh dân tộc. Quan tâm tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực, tăng cường công tác khuyến học khuyến tài.

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với UBND tỉnh: không

2. Với Sở Giáo dục và Đào tạo: không

3. Với UBND xã:

- Đề nghị UBND xã, Phòng VH xã tham mưu đầu tư xây dựng CSVC cho nhà trường 03 phòng học, 01 phòng khoa học. 01 phòng Thư viện, 01 nhà vệ sinh CBGV, NV và bổ sung thêm 01 GV văn hoá, 01 nhân viên y tế. Bố trí ngân sách cho các nội dung hoạt động trải nghiệm.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I và nhiệm vụ trọng tâm trong học kỳ II, năm học 2025 – 2026 của trường Tiểu học Noong Hết/.

Nơi nhận:

Phòng Vh xã (bc)

- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Mạc Thị Phương Hảo